

Số: 196 /2013/TT-BTC

Hà Nội, ngày 18 tháng 12 năm 2013

BỘ CÔNG THƯƠNG	
ĐẾN	Số:
	Ngày:
	Chuyển: ngày 18/11/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn bổ sung một số điểm
	Lưu hồ sơ số:

THÔNG TƯ**Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 107/2008/TT-BTC****về quản lý, điều hành ngân sách nhà nước***Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16/12/2002;**Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/06/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;**Căn cứ Nghị định số 01/2011/NĐ-CP ngày 05/01/2011 về phát hành trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh và trái phiếu chính quyền địa phương;**Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;**Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Ngân sách nhà nước;**Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 107/2008/TT-BTC ngày 18/11/2008 hướng dẫn bổ sung một số điểm về quản lý, điều hành ngân sách nhà nước (sau đây gọi là Thông tư số 107/2008/TT-BTC), như sau:*

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung quy định về việc thanh toán các khoản phí phát hành, thanh toán trái phiếu cho Kho bạc Nhà nước được hưởng quy định tại điểm a khoản 6 Mục II Thông tư số 107/2008/TT-BTC như sau:

"- Đối với các khoản phí phát hành, hoán đổi trái phiếu Chính phủ Kho bạc Nhà nước được hưởng theo chế độ quy định, thực hiện như sau:

Hàng năm, căn cứ kế hoạch nhiệm vụ huy động vốn thông qua phát hành trái phiếu Chính phủ, nhiệm vụ hoán đổi trái phiếu Chính phủ đã giao Kho bạc Nhà nước thực hiện, Bộ Tài chính giao dự toán chi ngân sách nhà nước cho Kho bạc Nhà nước để thực hiện nhiệm vụ phát hành và hoán đổi trái phiếu Chính phủ.

Căn cứ dự toán chi ngân sách nhà nước được Bộ Tài chính giao, định kỳ hàng quý Kho bạc Nhà nước thực hiện tạm trích tài khoản ngân sách trung ương số phí Kho bạc Nhà nước được hưởng và hạch toán chi ngân sách trung ương theo quy định; đồng thời tổng hợp, báo cáo Bộ Tài chính về tình hình trích để chi trả các khoản phí phát hành, thanh toán, hoán đổi trái phiếu Chính phủ (bao gồm cả phần trích phí cho Kho bạc Nhà nước và trích cho các đối tượng khác). Mức tạm trích tối đa không vượt quá mức phí Kho bạc Nhà nước được hưởng theo chế độ

quy định tính trên kết quả thực hiện phát hành, hoán đổi trái phiếu Chính phủ thành công trong quý và tổng số kinh phí tạm trích phải trong phạm vi dự toán chi ngân sách được giao. Trường hợp số phí Kho bạc Nhà nước được hưởng theo chế độ vượt dự toán chi ngân sách nhà nước đã giao cả năm, Kho bạc Nhà nước báo cáo Bộ Tài chính xem xét, quyết định giao dự toán bổ sung cho Kho bạc Nhà nước.

Kết thúc năm, Kho bạc Nhà nước báo cáo quyết toán kết quả thực hiện phát hành, hoán đổi trái phiếu Chính phủ; số kinh phí Kho bạc Nhà nước được hưởng phục vụ công tác phát hành, thanh toán, hoán đổi trái phiếu Chính phủ; số kinh phí Kho bạc Nhà nước đã tạm trích và việc quản lý, sử dụng số kinh phí này với Bộ Tài chính để xét duyệt theo quy định. Trường hợp số phí đã tạm trích lớn hơn số kinh phí được duyệt chính thức thì số đã trích thừa phải nộp trả ngân sách trung ương theo quy định. Trường hợp số phí đã tạm trích nhỏ hơn số kinh phí được duyệt chính thức thì số chênh lệch thiếu được xử lý vào dự toán ngân sách năm sau. Số dư dự toán ngân sách hàng năm, sau khi Kho bạc Nhà nước đã thực hiện trích phí được hưởng theo chế độ, thì huỷ bỏ theo quy định".

Điều 2. Điều khoản thi hành:

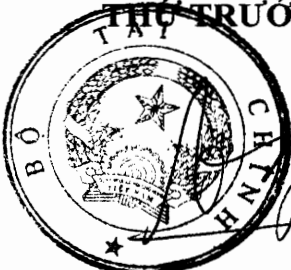
1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 02 tháng 02 năm 2014 và áp dụng từ năm ngân sách 2014.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Văn phòng BCĐTW về phòng, chống tham nhũng;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở Tài chính, KBNN các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản – Bộ Tư Pháp;
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ NSNN. : 360)

KT.BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Công Nghiệp